

Số: 02 /2025/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 02 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG  
KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP, ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong dự án đã đầu tư xây dựng;*

*Xét Tờ trình số 282/TTr-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**



Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long.

Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long.

d) Các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này (Sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị).

## **Điều 2. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức chính trị - xã hội từ nguồn ngân sách cấp tỉnh theo đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính (Cơ quan tài chính cấp tỉnh) gồm các trường hợp sau:

a) Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 02 tỷ đồng trở lên.

b) Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị mà trong đó có tài sản có giá trị dự toán mua sắm từ 800 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

2. Đối với tổ chức chính trị: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện (Đơn vị dự toán cấp 1) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, sau khi xin ý kiến của cấp thẩm quyền (Theo quy định quản lý của cấp ủy).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Sau đây gọi là



cấp huyện) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi quản lý từ nguồn ngân sách cấp huyện theo đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện (Cơ quan tài chính cấp huyện) gồm các trường hợp sau:

a) Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 02 tỷ đồng trở lên.

b) Nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị mà trong đó có tài sản có giá trị dự toán mua sắm từ 800 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện (Đơn vị dự toán cấp 1) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi quản lý có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 02 tỷ đồng (Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 3 Điều này).

5. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện (Đơn vị dự toán cấp 4) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của đơn vị mình có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng (Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này).

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (Sau đây gọi là cấp xã) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động từ nguồn ngân sách cấp xã.

**Điều 3. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (Có bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (Có bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh).

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp xã (có bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp huyện).

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 6 thông qua ngày 17 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2025.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Dũng**